TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 673/2019/HS-PT
Ngày 09 - 9 - 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mai Văn Quang

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Ngọc Huân

Ông Phạm Năng Thành

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà*:**

Bà Nguyễn Mai Chi - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 9 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 610/2019/HSPT ngày 19 tháng 8 năm 2019 đối với bị cáo Đoàn Hồng H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HSST ngày 8/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **Đoàn Hồng H**, sinh năm 1984; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay xóm Điếm, xã H, huyện Th, Thành phố Hà Nội; nghề ngH không; Trình độ văn hóa 7/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Đoàn Việt C và bà Nguyễn Thị L vợ, con chưa; tiền án, tiền sự không; nhân thân ngày 17/01/2011, Tòa án nhân dân huyện T, Thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 23 tháng 18 ngày kể từ ngày tuyên án về tội: Trộm cắp tài sản (bản án đã được xóa án tích). Bị cáo đầu thú và tạm giữ từ ngày 05/7/2018. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại không kháng cáo: Anh Phạm Ngọc A, sinh năm 1980; trú tại: Tổ 5, phường Đ, quận H, Thành phố Hà Nội – vắng mặt do không triệu tập.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không kháng cáo: Anh Lưu Viết Q; trú tại xóm Cầu, xã H, huyện Th, Hà Nội – vắng mặt do không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Th và Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân huyện Th thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h ngày 26/6/2018, sau khi chơi thắng được một số điểm trong trò chơi trên trang mạng Gowin, Đoàn Hồng H gọi điện cho một người tên Long có số điện thoại 0949797081 (hiện chưa xác định), trao đổi mua bán điểm Gowin. Long đồng ý mua của H 4.000.000 điểm Gowin với giá 3.200.000 đồng. Long thỏa thuận với H: Khi H chuyển đủ số điểm Gowin qua tài khoản của Long trên trang mạng Gowin; Long sẽ bảo em họ Long chuyển tiền cho H. Sau khi thỏa thuận, đến khoảng 18h cùng ngày, Long tiếp tục sử dụng số điện thoại 0949797081 gọi điện cho cho hãng taxi Rồng Vàng thuê 01 xe taxi, thông qua tổng đài điều hành. Tổng đài điều hành hãng taxi Rồng Vàng đã thông báo và gửi số điện thoại của Long cho lái xe taxi của hãng là anh Phạm Ngọc A yêu cầu liên lạc với Long để chở khách. Khi anh Ngọc A gọi điện cho Long theo số điện thoại trên thì Long nói: Long đang ở bệnh viện Đức Giang, nhờ anh Ngọc A đón giúp em vợ của Long và lấy tiền của người này ở khu vực Cầu Tó và cầm tiền sang đưa cho Long, đồng thời chờ Long về. Long còn dặn anh Ngọc A: khi gặp em vợ của Long thì cứ nói anh Ngọc A là em họ của Long ở quê. Sau khi trao đổi lái xe Ngọc A, Long nhắn tin số điện thoại và biển số xe ô tô của anh Ngọc A cho H và nói với H đây là số điện thoại và biển số xe của em vợ Long, để H liên lạc nhận tiền mua bán điểm Gowin.

Sau đó, anh Ngọc A điều khiển xe ô tô taxi của hãng Rồng Vàng đi đến Cầu Tó, Thanh Trì, Hà Nội đón H. Khi gặp nhau, H lên xe và chỉ đường cho anh Ngọc A đi đến quán internet, tại thôn Cộng Hòa, Hữu Hòa, Thanh Trì, Hà Nội. Trên đường đi, Long liên tục gọi điện nhiều lần cho H và anh Ngọc A hỏi chuyện, giục H chuyển tiền

nên H và anh Ngọc A không nói chuyện được với nhau. Khi đến quán internet, ở thôn Cộng Hòa, H bảo anh Ngọc A dừng xe, chờ ở bên ngoài, rồi H đi bộ một mình vào trong quán Internet và chuyển điểm Gowin cho Long theo thỏa thuận. Sau khi chuyển điểm cho Long, H đi ra, bảo anh Ngọc A đưa tiền, mà Long dặn chuyển lại cho H. Anh Ngọc A cho biết mình chỉ là lái xe taxi, không biết chuyện mua bán điểm Gowin giữa H và Long, không biết Long là ai, mà chỉ được Long bảo đến nhận tiền thay Long. H gọi điện lại cho Long thì Long chửi, thách thức hẹn đánh nhau với H ở Cầu Tó, Thanh Trì, Hà Nội. H bảo anh Ngọc A chở ra Cầu Tó để gặp Long. Trên đường đi, H gọi điện cho Lưu Văn Công (Sinh năm: 1996; HKTT: Vĩnh Lợi, Sơn Dương, Tuyên Quang) bảo Công đi cùng H. Khi đến khu vực cầu Hữu Hòa, anh Ngọc A và H gặp Công. Công cầm theo 01 tuýp sắt và ngồi ở ghế sau xe. Trên xe, H nói với anh Ngọc A đồng lõa với Long để lừa tiền H và anh Ngọc A có tiếp tục giải thích về việc không liên quan như trước, còn Công không nói gì. Đến Cầu Tó nhưng không gặp Long, H bảo anh Ngọc A chở về đầu cầu Hữu Hòa để giải quyết. Khi đến cầu Hữu Hòa, H bảo anh Ngọc A dừng xe và đi vào trong cửa hàng cầm đồ số 76A, ngõ 8, Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội (nơi H đã từng làm việc trước đó) để giải quyết. H với anh Ngọc A vào trong quán, còn Công ngồi uống nước ở bên ngoài. Trong cửa hàng lúc này có anh Vũ Anh T, anh Đỗ Văn Tr và chị Quách Thị Th và một số người khác. Tại đây, H bắt anh Ngọc A phải trả H 4.000.000đồng cho số điểm Gowin mà H đã chuyển cho Long. Anh Ngọc A không đồng ý trả số tiền trên cho H nên H dùng tay đánh vào đầu, mang tai của anh Ngọc A, đồng thời lấy 01 chiếc gậy bóng chày (bằng kim loại, dài 70cm, đường kính rộng nhất 05cm) trong cửa hàng đe dọa sẽ đánh anh Ngọc A. Anh Ngọc A giải thích và nói chỉ có mấy trăm ngàn đồng xin bồi thường cho H nhưng H không đồng ý và bắt anh Ngọc A phải viết giấy nhận nợ. Bị H đánh và đe dọa như trên nên anh Ngọc A buộc phải viết giấy nhận nợ và điểm chỉ với nội dung: "Anh Ngọc A đồng phạm với Long lừa số tiền 4.000.000 đồng của H; anh Ngọc A để lại 02 giấy phép lái xe của anh Ngọc A để làm tin và có trách nhiệm trả lại cho H số tiền 4.000.000 đồng mà Long đã lừa". Sau khi anh Ngọc A đi về, H về nhà cất giấy

nhận nợ và 02 giấy phép lái xe của anh Ngọc A. Sau đó, anh Ngọc A đã đến Công an đồn Cầu Bươu - Công an huyện Th trình báo. Sau khi biết anh Ngọc A đến Cơ quan Công an trình báo, H đã bỏ đi khỏi nhà và gọi điện cho bố mình là ông Đoàn Viết C chỉ nơi H cất giấu giấy nhận nợ và giấy phép lái xe của anh Ngọc A, nhờ ông C giao nộp số giấy tờ nêu trên cho Cơ quan Công an.

Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ 02 gậy bóng chày tại cửa hàng cầm đồ số 76A, ngõ 8, Cầu Bươu, Thanh Trì, Hà Nội.

Ngày 27/6/2018, ông Đoàn Viết C đến Công an huyện Th giao nộp: 02 giấy phép lái xe mang tên anh Phạm Ngọc A và 01 giấy nhận nợ có chữ ký, chữ viết đề tên Phạm Ngọc A.

Tại bản kết luận giám định số 2728/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 07/5/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chữ viết đứng tên Phạm Ngọc A trên mẫu cần giám định (ký hiệu A) với chữ viết đứng tên Phạm Ngọc A trên các mẫu so sánh (ký hiệu từ M1 đến M3) là chữ do cùng một người viết ra.

Ngày 05/7/2019, Đoàn Hồng H đến Cơ quan CSĐT - Công an huyện Th đầu thú và khai nhận nội dung vụ việc như đã nêu trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 101/2019/HSST ngày 8/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Th, thành phố Hà Nội đã xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đoàn Hồng H phạm tội "Cướp tài sản".

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo Đoàn Hồng H **07 (năm) năm 03 (ba) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày 5/7/2018.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng; án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Ngày 09/7/2019, bị cáo Đoàn Hồng H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sửa chữa sai lầm mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt bị cáo 07 năm 3 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm không có tình tiết mới nên không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật hình sự, bác kháng cáo của bị cáo và giữ nguyên các quyết định của Bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Kháng cáo của bị cáo trong hạn luật định nên hợp lệ được chấp nhận xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung: Căn cứ lời khai của bị cáo; lời khai của người bị hại, lời khai của những người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Thông qua trò chơi trên mạng xã hội, Đoàn Hồng H và đối tượng tên Long thỏa thuận, sau khi H chuyển số điểm Gowin tương đương với số tiền 3.200.000 đồng vào tài khoản của Long, thì Long chuyển tiền trả H. Sau khi đã chuyển điểm Gowin cho Long nhưng không nhận được tiền như thỏa thuận. Biết Long đã lừa mình và cho rằng anh Ngọc A, là người lái Taxi do Long thuê đến gặp H, đã tham gia cùng Long

nên khoảng 20 giờ ngày 26/6/2018, tại cửa hàng số 76A, ngõ 8 Cầu Bươu, xã Tả Thanh Oai, huyện Th, Đoàn Hồng H đã dùng tay đánh vào vùng đầu của anh Ngọc A và dùng chiếc gậy bóng chày bằng kim loại, là hung khí nguy hiểm đe dọa, ép buộc anh Ngọc A phải viết giấy nhận nợ số tiền 4.000.000đồng, ngoài ra H còn giữ 02 bằng lái xe của anh Ngọc A. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội "Cướp tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét kháng cáo của bị cáo thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản và quyền được bảo vệ sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an và ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn Thủ đô. Bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Nhân thân bị cáo đã có 01 tiền án mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sửa chữa sai lầm mà tiếp tục vi phạm pháp luật. Do vậy, cần có mức hình phạt đủ nghiêm để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội do bột phát, xuất phát từ việc bị cáo hiểu lầm cho rằng bị hại anh Phạm Ngọc A đồng phạm cùng với đối tượng Long để lừa bị cáo nên dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; tài sản bị cáo nhằm chiếm đoạt không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, thật sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, xét thấy mức án 07 năm 3 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Do đó, có cơ sở giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nên có thể áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, xử:

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 168; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt : Bị cáo Đoàn Hồng H **05 (năm) năm 03 (ba) tháng** tù về tội « Cướp tài sản », thời hạn tù tính từ ngày 05/7/2018.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Pháp lệnh số 10/2009/UBTVQH 12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Án phí, Lệ phí Tòa án; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Bị cáo Đoàn Hồng H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 09/9/2019.

Nơi nhận:
- *VKS nhân dân thành phố Hà Nội*
- *VKSND huyện Th, HN*
- *Công an huyện Th, HN*
- *TAND huyện Th, HN*
- *Chi cục THADS huyện Th, HN*
- *Bị cáo;*
- *Người bị hại;*
- *Lưu HSVA; VP;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Văn Quang